

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình số 78/2025/TLST-VHNGĐ, ngày 23 tháng 10 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Đỗ Thanh T, sinh ngày 08/12/1992.

Nơi cư trú: Số 46 đường H, tổ dân phố Đ, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Chị Trần Thị Kim H, sinh ngày 25/10/1993.

Nơi cư trú: Hẻm 81 đường N, tổ dân phố A, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh Đỗ Thanh T và chị Trần Thị Kim H là quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường B, tỉnh Đắk Lắk) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2023, ngày 23/3/2023. Quá trình chung sống anh T, chị H thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Đỗ Thanh T và chị Trần Thị Kim H yêu cầu Tòa án công nhận cho anh T, chị H thuận tình ly hôn nên Tòa án công nhận cho anh Đỗ Thanh T và chị Trần Thị Kim H thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Đỗ Thanh T và chị Trần Thị Kim H thỏa thuận: Giao con chung là Đỗ Trần Bảo T, sinh ngày 18/3/2022 cho anh T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đỗ Thanh T và chị Trần Thị Kim H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Anh Đỗ Thanh T và chị Trần Thị Kim H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Thanh T và chị Trần Thị Kim H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Thanh T và chị Trần Thị Kim H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Đỗ Trần Bảo T, sinh ngày 18/3/2022 cho anh T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đỗ Thanh T và chị Trần Thị Kim H không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Đỗ Thanh T và chị Trần Thị Kim H không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí:

Anh Đỗ Thanh T phải chịu lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002947 ngày 21/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Chị Trần Thị Kim H phải chịu lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002945 ngày 21/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 8-Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 8-Đắk Lắk;
- UBND phường B, tỉnh Đắk Lắk;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS; VP TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Anh Thái